

# QUAN ĐIỂM CỦA V.I.LÊNIN VỀ VAI TRÒ CỦA KHOA HỌC, KỸ THUẬT TRONG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

PGS, TS. ĐẶNG QUANG ĐỊNH\*

*V.I.Lênin nhìn nhận khoa học, kỹ thuật không chỉ là công cụ sản xuất mà là lực lượng sản xuất tiên tiến mang tính quyết định trong việc chuyển từ chủ nghĩa tư bản sang chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, khác với chế độ tư bản nơi khoa học, kỹ thuật bị biến thành công cụ áp bức và bóc lột, thì trong chủ nghĩa xã hội, nó được giải phóng và tổ chức lại nhằm phục vụ lợi ích chung của quần chúng lao động. Từ đó, khoa học, kỹ thuật trở thành nhân tố trung tâm để xây dựng một xã hội mới: Xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.*

## 1. Quan điểm của V.I.Lênin về vai trò của khoa học, kỹ thuật trong xây dựng chủ nghĩa xã hội

*Thứ nhất*, khoa học, kỹ thuật trong chủ nghĩa tư bản là công cụ bóc lột, trong chủ nghĩa xã hội là phương tiện giải phóng con người.

V.I.Lênin phân biệt rõ sự khác biệt giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội trong việc ứng dụng khoa học, kỹ thuật. Trong chủ nghĩa tư bản, tiến bộ của khoa học, kỹ thuật bị biến thành công cụ bóc lột, gia tăng tình trạng áp bức người lao động. Ngược lại, trong chủ nghĩa xã hội, kỹ thuật gắn với phương pháp khoa học và điện khí hóa nhằm rút ngắn thời gian lao động, cải thiện đời sống, phục vụ con người. Khi thuộc về toàn dân, trí tuệ và thành quả kỹ thuật mới thực sự trở thành công cụ giải phóng con người. “Chủ

nghĩa tư bản không thể ngừng lại dù chỉ là một phút. Nó phải đi lên và đi lên nữa. Sự cạnh tranh đặc biệt gay gắt trong thời kỳ khủng hoảng như thời kỳ hiện nay của chúng ta, làm cho người ta phải phát minh ra những phương pháp mới nhằm hạ giá thành. Và sự thống trị của tư bản đã biến tất cả những phương pháp ấy thành những công cụ áp bức người công nhân nhiều hơn nữa”<sup>1</sup>.

Ngược lại, trong chủ nghĩa xã hội, kỹ thuật - qua áp dụng phương pháp khoa học và điện khí hóa giúp rút ngắn thời gian lao động, cải thiện điều kiện làm việc, loại bỏ tình trạng ô nhiễm và giải phóng lao động nội trợ; những tiến bộ này phục vụ nhân dân, không phải bóc lột họ. Kỹ thuật chỉ thực sự giải phóng khi gắn với thể chế xã hội mới: “Trước kia, cả trí tuệ của loài người, tất cả thiên tài của con người sáng tạo ra chỉ là để đem lại cho một số người này toàn bộ lợi

\* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ích của kỹ thuật và văn hóa, và tước đoạt của những người khác những cái cần thiết nhất như: giáo dục và tiến bộ. Ngày nay, tất cả những cái kỳ diệu của kỹ thuật, tất cả những thành quả của văn hóa sẽ trở thành tài sản của toàn dân và, từ nay, không bao giờ trí tuệ cũng như thiên tài của loài người sẽ bị biến thành những phương tiện bạo lực, những phương tiện bóc lột nữa”<sup>2</sup>.

*Thứ hai*, tiếp thu có chọn lọc thành tựu kỹ thuật tư bản chủ nghĩa để phục vụ xã hội mới.

V.I.Lênin không phủ nhận thành tựu của khoa học, kỹ thuật và tổ chức sản xuất của chủ nghĩa tư bản, mà nhấn mạnh phải kế thừa và cải biến chúng nhằm phục vụ mục tiêu cách mạng. Ông coi các phương pháp như Tay-lo là biểu hiện cao nhất của bóc lột trong chế độ tư bản, nhưng đồng thời là bước tiến lớn của khoa học trong việc nâng cao năng suất lao động. Tinh thần “phủ định biện chứng” ở đây là: Kế thừa mặt tiến bộ, loại bỏ bản chất áp bức. V.I.Lênin khẳng định, nước Cộng hòa Xô viết phải học hỏi và áp dụng tổ chức lao động khoa học của tư bản, kết hợp với việc giảm thời gian lao động và không làm tổn hại sức khỏe của người lao động. Ông bác bỏ ý tưởng xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cảm tính hay lý tưởng suông, mà nhấn mạnh việc sử dụng tất cả bài học của nền văn minh tư bản, từ kỹ thuật hiện đại đến tổ chức lao động nghiêm ngặt. Không có khoa học, kỹ thuật tiên tiến thì không thể xây dựng nền sản xuất xã hội chủ nghĩa hiện đại.

Theo V.I.Lênin, chủ nghĩa xã hội chân chính chỉ được hiện thực hóa khi gắn với khoa học, kỹ thuật và năng suất cao phục vụ lợi ích nhân dân. V.I.Lênin viết: “...phương

pháp Tay-lo nổi tiếng, được áp dụng phổ biến ở Mỹ, nổi tiếng vì nó là thành tựu mới nhất của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa điên cuồng nhất. Cho nên, rất dễ hiểu là chế độ ấy bị quần chúng công nhân vô cùng thù ghét và phẫn nộ. Nhưng đồng thời, không một phút nào được quên rằng phương pháp Tay-lo bao hàm một sự tiến bộ lớn của khoa học, nó phân tích một cách có hệ thống quá trình sản xuất và mở đường cho việc nâng cao năng suất lao động của con người lên rất nhiều”<sup>3</sup>. Đây là tinh thần “phủ định biện chứng”, kế thừa cái tiến bộ, đồng thời triệt tiêu bản chất áp bức: “Chủ nghĩa tư bản lớn đã tạo ra những hệ thống tổ chức lao động mà trong điều kiện có sự bóc lột quần chúng nhân dân, thì những hệ thống đó là một hình thức độc ác nhất để cho một thiểu số các giai cấp hữu sản nô dịch và bòn rút số lao động phụ thêm, bòn rút sức lực, máu và thần kinh của những người lao động; nhưng đồng thời, những hệ thống tổ chức lao động ấy cũng là tổ chức sản xuất có tính chất khoa học nhất mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết phải bắt chước và phải cải biến”<sup>4</sup>. Mặt khác, V.I.Lênin nhấn mạnh: “Nhiệm vụ mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết sẽ phải giải quyết, có thể nêu ra một cách vắn tắt như sau: chúng ta phải áp dụng phương pháp Tay-lo và nâng cao năng suất lao động theo kiểu khoa học của người Mỹ trong cả nước Nga, kết hợp phương pháp ấy với việc giảm bớt thời gian lao động, với việc sử dụng những phương pháp sản xuất và tổ chức lao động mới mà không gây ra một thiệt hại nào đối với sức lao động của nhân dân lao động”<sup>5</sup>; “Không có phương pháp ấy thì không thể tăng năng suất,

mà không tăng năng suất thì chúng ta không thực hiện được chủ nghĩa xã hội”<sup>6</sup>. Đồng thời, V.I.Lênin nhấn mạnh: “Chúng ta không hình dung một thứ chủ nghĩa xã hội nào khác hơn là chủ nghĩa xã hội dựa trên cơ sở tất cả những bài học mà nền văn minh lớn của chủ nghĩa tư bản đã thu được”<sup>7</sup>. V.I.Lênin khẳng định: “Không có kỹ thuật tư bản chủ nghĩa quy mô lớn được xây dựng trên những phát minh mới nhất của khoa học hiện đại, không có một tổ chức nhà nước có kế hoạch có thể khiến cho hàng chục triệu người phải tuân theo hết sức nghiêm khắc một tiêu chuẩn thống nhất trong công việc sản xuất và phân phối sản phẩm, thì không thể nói đến chủ nghĩa xã hội được”<sup>8</sup>. Trên cơ sở đó, V.I.Lênin chỉ rõ: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, cần phải sử dụng đầy đủ khoa học, kỹ thuật”<sup>9</sup>.

*Thứ ba*, điện khí hóa và hiện đại hóa là nền tảng vật chất để xây dựng chủ nghĩa xã hội.

V.I.Lênin coi điện lực và việc điện khí hóa toàn bộ nền kinh tế là trung tâm trong công cuộc xây dựng xã hội mới. Điện khí hóa không chỉ là vấn đề kỹ thuật, mà còn là nền tảng để tổ chức lại sản xuất và đời sống xã hội theo hướng hiện đại, khoa học và hiệu quả hơn. Điện khí hóa giúp phối hợp chặt chẽ giữa công nghiệp và nông nghiệp, nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian lao động và tạo cơ sở vật chất cho chủ nghĩa cộng sản. V.I.Lênin nhấn mạnh rằng, không thể xây dựng xã hội cộng sản nếu chỉ khôi phục kinh tế như cũ; phải hiện đại hóa công nghiệp và nông nghiệp dựa trên khoa học và kỹ thuật tiên tiến, lấy điện lực làm trung tâm. Ông cũng lưu ý rằng, quá trình này đòi hỏi trình độ văn hóa và kỹ thuật cao, không thể chỉ biết chữ mà cần phải biết

cách áp dụng điện lực vào các lĩnh vực sản xuất. Vì vậy, việc học tập, đào tạo, phổ cập kỹ thuật cho toàn thể nhân dân lao động là điều kiện thiết yếu để điện khí hóa thành công và hiện thực hóa chủ nghĩa cộng sản.

V.I.Lênin viết: “Chúng ta phải có một cơ sở kỹ thuật mới cho công cuộc xây dựng kinh tế mới. Cơ sở kỹ thuật mới này là điện lực. Chúng ta phải dựa vào cơ sở đó để xây dựng mọi cái”<sup>10</sup>. Đồng thời, “Chúng ta biết rằng không thể xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa nếu không khôi phục công nghiệp và nông nghiệp, nhưng không phải là khôi phục nguyên như cũ. Phải khôi phục công nghiệp và nông nghiệp trên một cơ sở hiện đại, phù hợp với nền khoa học tối tân nhất. Các đồng chí đều biết rằng cơ sở đó là điện lực, và chỉ khi nào ở khắp đất nước, tất cả các ngành công nghiệp và nông nghiệp đã được điện khí hóa, chỉ khi nào các đồng chí hoàn thành được nhiệm vụ đó thì các đồng chí mới có thể xây dựng cho bản thân mình xã hội cộng sản chủ nghĩa, mà thế hệ trước không thể xây dựng nổi. Nhiệm vụ đặt ra cho các đồng chí là kiến thiết nền kinh tế cả nước, tổ chức lại và khôi phục cả nông nghiệp lẫn công nghiệp trên một cơ sở kỹ thuật hiện đại dựa trên khoa học, kỹ thuật hiện đại và trên điện lực”<sup>11</sup>.

*Thứ tư*, khoa học, kỹ thuật phải gắn với tổ chức xã hội mới: Nhà nước vô sản và sự giác ngộ của quần chúng lao động.

V.I.Lênin khẳng định khoa học, kỹ thuật chỉ thực sự phát huy vai trò khi gắn với tổ chức xã hội mới: Nhà nước vô sản và sự giác ngộ của quần chúng lao động. Chủ nghĩa xã hội chỉ có thể chiến thắng khi nhà nước vô sản tổ chức lại toàn bộ nền sản xuất trên cơ sở kỹ thuật hiện

đại, tập thể hóa sản xuất và điện khí hóa toàn bộ nền kinh tế. Kỹ thuật tư bản chủ nghĩa dù tiên tiến nhưng nó chỉ mang lại giá trị xã hội khi được đặt dưới sự lãnh đạo có kế hoạch của chính quyền vô sản và phục vụ lợi ích của toàn dân. Việc áp dụng các phương pháp như Tay-lo phải đi đôi với giảm thời gian lao động, bảo vệ sức khỏe người lao động và được thực hiện bởi quần chúng giác ngộ. V.I.Lênin nhấn mạnh vai trò của kỷ luật, tổ chức và sự tham gia tích cực của giai cấp công nhân trong quá trình xây dựng xã hội mới. Nhà nước vô sản cần sử dụng, cải tạo bộ máy kỹ thuật và tri thức cũ, thu hút trí thức tư sản làm việc trong môi trường mới để mọi thành tựu khoa học, kỹ thuật trở thành tài sản chung của nhân dân, chấm dứt việc phục vụ cho mục tiêu bóc lột của thiểu số.

V.I.Lênin viết: “Chỉ khi nào chính quyền nhà nước vô sản tổ chức lại được toàn bộ nền công nghiệp trên cơ sở nền đại sản xuất tập thể và kỹ thuật hiện đại nhất (dựa trên việc điện khí hóa toàn bộ nền kinh tế), sau khi đã hoàn toàn đập tan mọi sự phản kháng của bọn bóc lột và đảm bảo cho chính quyền nhà nước vô sản được ổn định hoàn toàn, chính quyền nhà nước vô sản hoàn toàn nắm quyền chi phối thì khi đó mới có thể coi là chủ nghĩa xã hội đã chiến thắng được chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội đã được củng cố”<sup>12</sup>. Mặt khác, V.I.Lênin chỉ rõ: “Không có kỹ thuật đại tư bản chủ nghĩa được xây dựng trên những phát minh mới nhất của khoa học hiện đại, không có một tổ chức nhà nước có kế hoạch khiến cho hàng chục triệu người phải tuân theo hết sức nghiêm ngặt một tiêu chuẩn thống nhất trong công việc sản xuất và phân phối sản phẩm, thì không thể nói đến chủ nghĩa xã hội được”<sup>13</sup>.

Kỹ thuật hiện đại chỉ có thể phát huy khi được tổ chức trong hệ thống có kế hoạch dưới sự lãnh đạo của nhà nước vô sản và được quần chúng lao động làm chủ. Việc áp dụng các phương pháp khoa học như Tay-lo phải kết hợp với giảm giờ lao động, bảo vệ sức khỏe người lao động, và dưới “sự chỉ đạo giác ngộ” của chính họ chứ không phải để bóc lột. Tổ chức lại toàn bộ nền sản xuất đòi hỏi kỷ luật, cơ cấu mới và sự tham gia có ý thức của giai cấp công nhân. V.I.Lênin nhấn mạnh cần: “Sử dụng toàn bộ bộ máy của xã hội tư sản, của xã hội tư bản, - nhiệm vụ này không những đòi hỏi phải dùng bạo lực thắng lợi, mà hơn nữa nó còn đòi hỏi phải có tổ chức, kỷ luật, kỷ luật thân ái trong quần chúng, đòi hỏi phải mở rộng ảnh hưởng của giai cấp vô sản đối với tất cả các tầng lớp nhân dân khác, phải tạo ra trong quần chúng một hoàn cảnh mới để người chuyên gia tư sản thấy rằng họ không còn lối thoát nào khác nữa, không thể quay trở lại xã hội cũ được, họ chỉ có thể làm việc với những người cộng sản là những người đang ở bên cạnh họ, đang lãnh đạo quần chúng, được sự tin tưởng tuyệt đối của quần chúng, và hết sức cố gắng để những thành tựu của khoa học, kỹ thuật tư sản, những thành tựu của hàng ngàn năm phát triển nền văn minh, trở thành tài sản của hết thảy những người lao động, chứ không lọt vào tay một nhóm người sử dụng những thành tựu đó để tách riêng ra làm giàu”<sup>14</sup>. V.I.Lênin chỉ rõ: “Sự đoàn kết của quần chúng lao động sẽ thắng tất cả, họ sẽ thiết lập trật tự hữu ái của họ và lợi dụng được tất cả những thành quả về kỹ thuật và văn hóa để tổ chức một cách hợp lý đường sắt và sự trao đổi sản phẩm giữa thành thị và nông thôn, để giúp đỡ

công nhân và nông dân tổ chức nền kinh tế quốc dân trong toàn nước Nga, sao cho quần chúng lao động có thể hưởng được những sản phẩm lao động của họ, mà không cần đến bọn địa chủ và bọn tư bản, sao cho những tri thức khoa học và kỹ thuật không còn được dùng để làm giàu cho một thiểu số nhỏ nữa, không còn được dùng để làm đầy túi tiền nữa”<sup>15</sup>.

*Thứ năm*, khoa học, kỹ thuật phải được giải phóng khỏi ách thống trị của tư bản và trở thành tài sản chung của nhân dân.

VI.Lênin khẳng định rằng, trong chế độ tư bản, trí tuệ và thành tựu văn hóa - khoa học bị giai cấp tư sản chiếm hữu, phục vụ cho lợi ích của một thiểu số nhằm bóc lột và áp bức quần chúng lao động. Khoa học và kỹ thuật, thay vì phục vụ con người, lại bị biến thành công cụ bạo lực, nô dịch, chạy theo lợi nhuận. Ngược lại, chủ nghĩa xã hội có sứ mệnh giải phóng khoa học khỏi sự ràng buộc của chủ nghĩa tư bản, thoát khỏi mục tiêu vụ lợi cá nhân. Chỉ trong chủ nghĩa xã hội, khoa học, kỹ thuật mới được đặt trong hệ thống tổ chức xã hội tiến bộ, nơi chúng phục vụ lợi ích chung, được hoạch định và phân phối theo nguyên tắc khoa học và công bằng. Điều này cho phép mở rộng sản xuất, nâng cao năng suất và cải thiện đời sống của nhân dân một cách toàn diện, không để ai bị gạt ra ngoài tiến bộ. Chủ nghĩa xã hội biến các thành tựu của trí tuệ nhân loại thành tài sản chung, góp phần hiện thực hóa mục tiêu hạnh phúc, bình đẳng và phát triển bền vững cho người lao động - điều mà chủ nghĩa tư bản không thể đạt được. VI.Lênin khẳng định: “...chỉ có chủ nghĩa xã hội mới giải phóng khoa học khỏi xiềng xích của giai cấp tư sản, khỏi sự nô dịch của tư bản,

khôi tình trạng nô lệ vào lợi ích của tính vụ lợi bản thân của bọn tư bản. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới tạo khả năng mở rộng nền sản xuất xã hội và sự phân phối sản phẩm và thật sự bắt chúng phải phục tùng những căn cứ khoa học, để làm cho đời sống của toàn thể những người lao động được dễ chịu nhất, đem lại cho họ khả năng hưởng hạnh phúc. Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới thực hiện được điều đó”<sup>16</sup>.

*Thứ sáu*, phát triển năng suất lao động mới là trung tâm của thắng lợi xã hội chủ nghĩa.

VI.Lênin khẳng định, năng suất lao động cao hơn là dấu hiệu đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và là cơ sở để tạo ra cuộc sống tốt đẹp hơn cho đại đa số, trái ngược với năng suất dưới chế độ bóc lột cũ. Việc tăng năng suất phải đi đôi với tinh thần tự giác, hy sinh và trách nhiệm cộng đồng của người lao động; đó là nền tảng của “chủ nghĩa cộng sản bắt đầu” trong thực tiễn: “Xét đến cùng, thì năng suất lao động là cái quan trọng nhất, chủ yếu nhất cho thắng lợi của chế độ xã hội mới. Chủ nghĩa tư bản đã tạo ra một năng suất lao động chưa từng thấy dưới chế độ nông nô. Chủ nghĩa tư bản có thể bị đánh bại hẳn, và sẽ bị đánh bại hẳn, vì chủ nghĩa xã hội tạo ra một năng suất lao động mới, cao hơn nhiều. Đó là sự nghiệp rất khó khăn và rất lâu dài, *nhưng sự nghiệp đó đã bắt đầu*, và đây là điều chủ yếu [...] Chủ nghĩa cộng sản có nghĩa là năng suất lao động cao hơn (so với năng suất dưới chế độ tư bản) của những công nhân tự nguyện tự giác, liên hợp với nhau, sử dụng kỹ thuật hiện đại. Những ngày thứ bảy cộng sản quý giá vô cùng, vì đó là bước đầu *thực sự* của *chủ nghĩa cộng sản*, và đây lại là một việc cực kỳ hiếm có, vì chúng ta đang ở một giai đoạn mà chúng ta “mới chỉ bước

*những bước đầu tiên* đến việc chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản”<sup>17</sup>.

*Thứ bảy*, cần chuyên gia và vật liệu kỹ thuật của tư bản.

Theo V.I.Lênin, để xây dựng chủ nghĩa xã hội không thể bắt đầu từ con số không mà phải tận dụng các “chuyên gia tư sản”, thành tựu kỹ thuật có sẵn, kết hợp với đào tạo “một lớp” chuyên gia mới và tạo điều kiện xã hội để họ hòa nhập vào đời mới mà không thể quay lại định chế cũ. V.I.Lênin cho rằng: “...nhiệm vụ sử dụng các chuyên gia tư sản. Tất cả chúng ta đều biết, ít ra thì những người đứng trên cơ sở khoa học và trên cơ sở chủ nghĩa xã hội, đều biết rằng nhiệm vụ này chỉ có thể thực hiện được khi nào và chừng nào mà chủ nghĩa tư bản quốc tế đã phát triển những tiên đề vật chất, kỹ thuật của một thứ lao động được thực hiện trên quy mô rất to lớn, một thứ lao động dựa trên những dữ kiện khoa học, và do đó dựa vào việc đào tạo một số lượng rất lớn những chuyên gia có trình độ học vấn khoa học. Chúng ta biết rằng không thực hiện được nhiệm vụ ấy thì không thể có chủ nghĩa xã hội được”<sup>18</sup>.

V.I.Lênin nhấn mạnh: “Khoa học và kỹ thuật chỉ dành cho bọn giàu có, bọn hữu sản; chủ nghĩa tư bản chỉ đem lại văn hóa cho thiểu số. Mà chúng ta thì phải dùng đến văn hóa đó để xây dựng chủ nghĩa xã hội [...] Chúng ta có chuyên gia tư sản, chứ không có gì hơn nữa. Chúng ta không có những viên gạch nào khác, chúng ta không có gì để xây dựng cả. Chủ nghĩa xã hội phải chiến thắng, và chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản, phải chứng tỏ trên thực tế rằng chúng ta có thể xây dựng chủ

nghĩa xã hội với những viên gạch đó, với vật liệu đó, có thể dùng những con người vô sản là những người trước đây rất ít được hưởng thụ nền văn hóa, và dùng những chuyên gia tư sản để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa./ Và nếu các đồng chí không xây dựng xã hội cộng sản bằng vật liệu đó, thì như thế các đồng chí chỉ là những người nói suông, ba hoa rỗng tuếch”<sup>19</sup>. Trên cơ sở đó, V.I.Lênin khẳng định: “Phải tiếp thu toàn bộ nền văn hóa do chủ nghĩa tư bản để lại và dùng nền văn hóa đó để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phải tiếp thu toàn bộ khoa học, kỹ thuật, tất cả những kiến thức, tất cả nghệ thuật. Không có cái đó, chúng ta không thể xây dựng cuộc sống của xã hội cộng sản được. Mà khoa học, kỹ thuật, nghệ thuật đó thì lại nằm trong tay các chuyên gia và ở trong óc họ”<sup>20</sup>. Đồng thời, “Muốn chiến thắng cần phải hiểu toàn bộ lịch sử hết sức sâu xa của thế giới tư sản cũ, và muốn xây dựng chủ nghĩa cộng sản, cần phải nắm lấy kỹ thuật và khoa học, và đem kỹ thuật và khoa học phục vụ cho các giới quần chúng đông đảo hơn; thế mà những thứ đó, người ta không thể lấy ở chỗ nào khác ngoài giai cấp tư sản”<sup>21</sup>.

## **2. Một số nguyên tắc phương pháp luận trong vận dụng khoa học, kỹ thuật theo quan điểm của V.I.Lênin**

*Thứ nhất*, cần phải có quan điểm phủ định biện chứng đối với nền văn minh của nhân loại.

V.I.Lênin không lập luận theo lối phủ định máy móc đối với những thành tựu kỹ thuật của chủ nghĩa tư bản, mà đề xuất cách tiếp cận biện chứng, đó là: Tiếp thu có chọn lọc để cải tạo. Quan điểm này đòi hỏi phải phân biệt rõ hai khía cạnh trong sản phẩm kỹ thuật và tổ chức sản xuất: Cái tiến bộ về mặt khoa học,

năng suất, kỹ năng tổ chức thì giữ lại, khai thác và nâng lên; còn những cơ chế vận hành mang tính áp bức, bóc lột, biến kỹ thuật thành công cụ nô dịch con người thì phải loại bỏ hoặc chuyển hóa. Việc tiếp thu như vậy không phải là sao chép vô điều kiện mà là đặt toàn bộ kỹ thuật vào một khung xã hội mới, dưới sự làm chủ của giai cấp vô sản và phục vụ lợi ích chung. Như vậy, kỹ thuật trở thành phương tiện giải phóng lao động chứ không phải công cụ tăng cường nô lệ. Phù định biện chứng ở đây là vừa kế thừa phát triển, vừa là vượt lên chính những giới hạn lịch sử của nó dưới chế độ cũ. Tiếp thu biện chứng còn mang tính chủ động: Giai cấp vô sản không bị động nhận lại mà phải sáng tạo, điều chỉnh kỹ thuật theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa, giữ vững định hướng giải phóng chứ không để kỹ thuật “tái sản sinh bất công của quá khứ”.

*Thứ hai*, tổ chức tập trung có kế hoạch dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

V.I.Lênin nhấn mạnh rằng, khoa học, kỹ thuật chỉ phát huy hết tiềm năng khi được tổ chức và điều phối có kế hoạch, gắn với mục tiêu chung của xã hội, chứ không để nó tự phát trong sự hỗn loạn phân mảnh như dưới chế độ tư bản. Nhà nước vô sản với cơ chế tập trung mang tính kế hoạch là công cụ quan trọng để định hướng, phân bổ và điều phối các lực lượng sản xuất mới, bảo đảm sự thống nhất giữa phát triển kỹ thuật và lợi ích quần chúng. Việc áp dụng các phát minh khoa học, phương pháp tổ chức như Tay-lo không nên diễn ra rời rạc mà phải nằm trong một chiến lược toàn diện nhằm tăng năng suất, đồng thời bảo vệ người lao động, tránh sự lạm dụng vì lợi nhuận cá nhân. Sự lãnh đạo khoa học

của giai cấp vô sản cũng là điều kiện để tránh “hỗn loạn” về kinh tế - xã hội, dùng kiến thức để xây dựng hệ thống sản xuất có trật tự, khoa học, linh hoạt nhưng đồng bộ. Tổ chức tập trung không đồng nghĩa với quan liêu máy móc nếu đi kèm với sự giác ngộ và chủ động của quần chúng; ngược lại, nó tạo ra khả năng phối hợp lớn, khai thác hiệu quả kỹ thuật, từ đó hiện thực hóa mục tiêu giảm giờ lao động và nâng cao phúc lợi.

*Thứ ba*, khoa học, kỹ thuật phải góp phần giải phóng lao động.

Theo quan điểm của V.I.Lênin, tăng năng suất lao động không phải là mục tiêu cuối cùng để bóc lột nhiều hơn mà là cơ sở để giải phóng lao động. Khoa học, kỹ thuật dưới chế độ xã hội chủ nghĩa phải được sử dụng nhằm giảm giờ làm, cải thiện điều kiện sống và sức khỏe của người lao động, biến lao động cưỡng bức thành lao động tự giác có ý thức về quyền lợi chung. Việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật cần đi đôi với quyền làm chủ của người lao động. Họ không chỉ thực hiện công việc, mà cùng tham gia định hướng, kiểm soát và điều chỉnh tổ chức lao động. Sự “giải phóng” còn thể hiện ở chỗ kỹ thuật giúp loại bỏ những công việc nguy hiểm, đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa nhưng đồng thời bảo đảm rằng lợi ích từ tăng năng suất được phân chia công bằng, không trở thành công cụ cưỡng bức mới. Đây là sự khác biệt căn bản so với tư bản, khi mà trong chủ nghĩa tư bản, năng suất tăng lên chỉ làm gia tăng tình trạng áp bức. Trong xã hội mới, người lao động được hưởng lợi từ chính năng suất mà họ góp phần tạo ra, từ đó, đòi hỏi sự kết hợp giữa tổ chức khoa học và dân chủ trong quản trị lao động.

*Thứ tư*, dân chủ hóa tri thức.

V.I.Lênin đề cao việc biến tri thức kỹ thuật thành tài sản chung, vì chỉ khi đó khoa học mới thực sự phục vụ quần chúng. Dưới chế độ tư bản, kiến thức và kỹ thuật bị chiếm giữ, định hướng để làm giàu cho một thiểu số; xã hội chủ nghĩa phải phá bỏ sự độc quyền đó bằng cách mở rộng quyền làm chủ của quần chúng lao động đối với sản xuất, đồng thời trao quyền giám sát, điều chỉnh ứng dụng kỹ thuật. Dân chủ hóa tri thức không chỉ là phổ cập kiến thức, mà còn là sự tham gia thực chất vào quyết định sử dụng, tổ chức và phát triển kỹ thuật. Trên cơ sở đó, người lao động có quyền biết, hiểu và tham gia xây dựng các tiêu chuẩn sản xuất, năng suất, điều kiện lao động. Khi tri thức được xã hội hóa, nó trở thành sức mạnh tập thể, tăng cường tính phản biện và hạn chế sự lạm dụng kỹ thuật để áp bức. Mạng lưới công đoàn, ủy ban công nhân theo V.I.Lênin là “kênh hóa” quyền làm chủ ấy, vừa nâng cao năng lực chủ thể, vừa bảo đảm kỹ thuật phục vụ phát triển bền vững, công bằng.

*Thứ năm*, giáo dục và nhận thức cho quần chúng lao động.

Một xã hội muốn làm chủ khoa học, kỹ thuật phải đầu tư vào giáo dục và nâng cao nhận thức cho quần chúng lao động. V.I.Lênin coi kiến thức kỹ thuật không phải là đặc quyền của chuyên gia tư sản mà là điều cần phổ cập để người lao động chủ động vận dụng, kiểm soát, tránh lệ thuộc vào máy móc. Việc đào tạo, truyền đạt phương pháp thực hành khoa học giúp “giải phóng lao động” trở thành hiện thực. Khi đó, người lao động hiểu được lý do cải tiến, biết tổ chức lao động sao cho hiệu quả mà không tự hủy hoại sức khỏe, tham gia phản

biện và hoàn thiện quá trình sản xuất. Nhận thức cao tạo cơ sở cho sự tự giác trong lao động, ít cần đến áp lực bên ngoài, đồng thời nâng cao trách nhiệm xã hội. Giáo dục kỹ thuật kết hợp với tổ chức tập trung và dân chủ hóa tri thức, *một mặt* tạo ra một lực lượng lao động có năng lực kỹ thuật, ý thức lịch sử; *mặt khác*, có khả năng điều khiển tiến trình hiện đại hóa theo định hướng giải phóng chứ không bị máy móc chi phối.

Theo quan điểm của V.I.Lênin, trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, khoa học, kỹ thuật giữ vai trò trung tâm, đồng thời mang tính biện chứng sâu sắc. Theo V.I.Lênin, khoa học, kỹ thuật là lực lượng sản xuất tiên tiến nhất, nhưng chỉ có thể trở thành công cụ giải phóng con người nếu được tổ chức trong một xã hội với nền tảng chính trị, kinh tế và ý thức hệ mới - chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, việc tiếp thu có chọn lọc thành tựu của tư bản chủ nghĩa, điện khí hóa nền kinh tế, tăng năng suất lao động gắn với cải thiện điều kiện sống, huy động tri thức, chuyên gia, và đặt khoa học, kỹ thuật dưới sự làm chủ của quần chúng lao động là tổng hòa các yếu tố tạo nên sức mạnh vật chất và tinh thần của xã hội mới ■

<sup>1</sup> V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.24, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2005, tr.456.

<sup>2,15</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.35, 2006, tr.349, 369.

<sup>3,4,5,6,7,8,16,18</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.36, 2006, tr.174, 173, 174, 261, 334, 368, 471, 470-471.

<sup>9,14,19,20</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.38, 2006, tr.8, 69, 66, 67.

<sup>10,21</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.40, 2006, tr.124, 294.

<sup>11,12</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.41, 2005, tr.364, 218-219.

<sup>13</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.43, 2005, tr.253.

<sup>17</sup> V.I.Lênin, *Sđd*, t.39, 2005, tr.25.